

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ

TÒA THÁNH TÂY NINH



**TIỂU SỬ NGÀI ĐẦU SƯ
NGỌC NHƯỢNG THANH**

.....
BIÊN SOẠN | QUANG MINH
.....



TÀI LIỆU SƯ TÂM 2012

Hai • không • một • hai

Ebook được làm theo tài liệu phổ biến trên Website **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 21/10/2020

Tâm Nguyên

Website: **tusachCAODAI.wordpress.com**

TIỂU SỬ NGÀI ĐẦU SỬ
NGỌC NHƯƠN THANH
1906 - 1985

.....
BIÊN SOẠN | QUANG MINH
.....



MỤC LỤC

❖	TIỂU SỬ NGÀI ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH	9
■	CHƯƠNG I	
	LAI LỊCH NGÀI NGỌC ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH	11
	I. Giai Đoạn Thứ I	11
	» A. Buổi Thiếu Thời:	11
	» B. Bước Vào Trường Đời:	13
	II. Giai Đoạn Thứ Hai	13
	» A. Bước Vào Đường Đạo:	13
	» B. Từ Chối Quyền Đời:	15
	III. Giai Đoạn Thứ Ba	15
	» A. Phế Đời Hành Đạo:	15
	» B. Công Nghiệp Hành Đạo:	16
■	CHƯƠNG II	
	GIAI ĐOẠN SAU 30-4-1975	20
	Nghị Quyết 124/NQ	20
	Bị Cho Về Nhà An Trí	21
	Giờ Đăng Tiên	22
	Chương Trình Hành Lễ	23
■	CHƯƠNG III	
	ĐIỀU THI	25
	Điều Văn Của Vạn Năng	25
	Thi Điều Của Cải Trạng Nguyễn Thành Tất	28
	Thi Điều Của Văn Lang	28
	Thi Điều Của Huệ Phong	29
	Thi Điều Của Giáo Hữu Ngọc Chữ Thanh	29
	Thi Điều Của Giáo Sư Ngọc Tông Thanh	30
	Thi Điều Của Sĩ Tài Bùi Văn Tiếp	30
	Thi Điều Của Hữu Phan Quân Lê Văn Thoại	30
	Văn Tế Cổ Đầu Sư Ngọc Nhượng Thanh Của Huệ Ngàn	31
	Thảo Anh Kính Điều	33
	Văn Tế Của Cải Trạng Nguyễn Thành Tất	36

Thi Hoài Cảm	38
Vài Cảm Tưởng Về Sự Đăng Tiên Của Ngài Ngọc Đầu Sư	39
■ CHƯƠNG IV	
THI CỦA NGÀI NGỌC NHỰN THANH SÁNG TÁC.....	41
Tự Thán.....	41
Ban Liên Lạc	41
Kỷ Niệm Đức Hộ Pháp	42
Họa Thi Của Phối Sư Thượng Phép Thanh	42
Tự Thán	42
Điều Ngài Tiếp Đạo Đăng Tiên	43
Điều Ngài Đầu Sư Thái Thơ Thanh	43
Vịnh Núi Điện Bà.....	44
Mừng Ngày Kỷ Niệm Đức Cao Thượng Phẩm	44
Điều Ngài Trần Khai Pháp Chơn Quân	44
Vịnh Ông Tiều	45
Điều Đức Hộ Pháp.....	45
Họa Vận Thi Của Đức Thượng Sanh.....	46
Họa Vận Thi Của Ngài Bảo Pháp.....	46
Họa Vận Thi Của Đức Thượng Sanh.....	46
Họa Vận Thi Của Đức Thượng Sanh.....	47
Họa Vận Thi Của Ngài Bảo Pháp.....	47
Họa Vận Của Ngài Bảo Pháp.....	47
Chúa Giáng Sinh.....	48
Điều Đức Thượng Sanh.....	48
Mừng Ngài Hiến Pháp Lãnh Chưởng Quân Hiệp Thiên Đài	49
Điều Bà Đầu Sư Nguyễn Hương Hiếu	49
Điều Bà Nữ Đầu Sư Hồ Hương Lự	49
Tự Thuật	50
Tự Thuật	50
■ CHƯƠNG V	
VÀI CÔNG VĂN CỦA NGÀI ĐẦU SƯ NGỌC NHỰN THANH.....	50



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

TIỂU SỬ NGÀI ĐẦU SƯ
NGỌC NHỢN THANH



TIỂU SỬ NGÀI ĐẦU SỰ NGỌC NHƯỢNG THANH

QUANG MINH (SƯU TẦM)

CHƯƠNG I

LAI LỊCH NGÀI NGỌC ĐẦU SỰ NGỌC NHƯỢNG THANH

TÓ THỂ PHÂN TÍCH TIỂU SỬ NGÀI NGỌC ĐẦU SỰ NGỌC NHƯỢNG THANH RA 3 GIAI ĐOẠN:

I. GIAI ĐOẠN THỨ I

A. Buổi Thiếu Thời:

Sanh trưởng trong gia đình Nho Phong, Ông Bùi Đắc Nhượng chào đời hồi 10 giờ đêm mùng 10-5 Bính Ngọ (1906) tại làng An Hòa, Tổng Ninh Hạ, quận Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, con thứ của cụ Bùi Đắc Vị và cụ Bà Nguyễn Thị Bích.

Cụ Ông là một Nho học uyên thâm, lúc sinh thời mở trường dạy chữ Nho, lại cũng là danh y trong nghề thuốc Bắc.

Các cụ thân sinh của cụ Ông cũng như cụ Bà đều là những bậc chân tu, đồng được thọ phong chức LÃO SƯ, một phẩm Chức Sắc tối cao của Đạo Minh Sư, vì nghĩa bạn thâm giao và nâng tình đồng Đạo nên hai cụ Lão Sư mới kết nghĩa thông gia. Do đó cụ Ông và cụ Bà cũng qui y theo cha mẹ, thuộc gia đình Phật Giáo Minh Sư.

Cụ Ông và cụ Bà chung sống với nhau hạ sanh được 10 người con: 9 trai và một gái.

Vừa lúc con khôn lớn, Cụ Ông cho các con theo học trường Khổng Mạnh. Khi Ấu học thịnh hành, chánh phủ Pháp cấm và cho đóng cửa trường dạy chữ Nho của Cụ

Ông nên Cụ Ông mới cho con theo đời Âu học.

Năm 1918, ông Bùi Đắc Nhuận là con thứ sáu của gia đình mới ra tù học vỡ lòng tại trường Trảng Bàn cho đến năm 1922 thì đậu vào trường tỉnh Tây Ninh.

Cuối năm 1922, cụ thân sinh qua đời.

Cách một tháng sau, bà ngoại Tổ liễu Đạo.

Qua năm 1924, bà thân mẫu thất lộc.

Sớm mồ côi cha mẹ, nhờ người anh cả chăm nom cho tiếp tục ăn học cho đến thành tài (anh cả là ông Phối Sư Thượng Tước Thanh).

Năm 1925 thì đỗ văn bằng Sơ Học và đậu học bổng vào trường bốn quốc “*Chasseloup Laubat*” Saigon. Nha học chánh gửi học bổng nội trú nơi trường trung học Cần Thơ trong lúc còn thọ 3 cái tang của Bà Ngoại và cha mẹ. Thật là đau buồn cho thân phận sớm mồ côi, trước khi nên danh phận để được đáp đền công dưỡng dục sanh thành.

Với thiên tư sẵn có và chí công theo dõi sách đèn nên năm 1930 thì đỗ văn bằng Thành Chung (Diplome d’Etudes Supérieures Franco-Insigènes: DEPSI) kế thi tuyển đậu vào trường Đại Học Công Chánh Hà Nội.

Nhưng chưa kịp đi Hà Nội nhập học thì gặp kinh tế khủng hoảng, chánh phủ đóng cửa hết các trường đại học trong nước, nên việc nhập học bị đình chỉ. Thấy việc học nữa không được, anh Cả lo lập gia đình, kết bạn với cô Võ Thị Nam con út của Cụ Võ Thiện Giáo và Bà Nguyễn Thị Lắm. Cụ giáo là Chánh Cai Tổng ở làng Mỹ Bình, Tổng An Hạ quận Thủ Thừa, tỉnh Tân An.

B. Bước Vào Trường Đời:

Ông Bà sanh đặng 10 con: 6 trai, 4 gái. Vì chạy loạn lúc cách mạng 1945 nên bỏ hết 3 trai, 3 gái và hiện còn 3 trai 1 gái:

1. **Trưởng Nam Bùi Đắc Sửu:** Đậu Tú Tài toàn phần, thọ phẩm Giáo Hữu Phái Thượng.
2. **Thứ Nữ Bùi Thị Kỳ:** Giáo Sư Trung Học Tư Thục Đức Trí Tây Ninh.
3. **Thứ Nam Bùi Đắc Chương:** Tốt nghiệp trường Sư Phạm Quốc Gia Sài Gòn, biệt phái đảm nhiệm Trưởng Ty Xã Hội Tây Ninh.
4. **Thứ Nữ Bùi Ngọc Yến:** Tốt nghiệp Cử Nhân Văn Khoa, Giáo Sư trường Nữ Trung Học Công Lập Tây Ninh.

Lập gia thất thì phải lo phần sanh kế nên năm 1932 đến 1934 ông Nhượng dạy trường Trung Học Tư Thục Hoàng Tỷ, đại lộ Kitchener Saigon.

Năm 1934–1936 dạy Trung Học Tư Thục Chấn Thanh của ông Phan Bá Lân, dòng dõi của nhà cách mạng Phan Đình Phùng tại đại lộ Marchaise Saigon.

Năm 1937–1939 làm quản lý Depot rượu của Hãng Đông Pháp Công Ty, đại lộ Paris (Chợ Lớn).

Năm 1940, thôi làm việc trở về làng làm nghề nông và làm nhà máy xay lúa.

II. GIAI ĐOẠN THỨ HAI

A. Bước Vào Đường Đạo:

Khi Đức Chí Tôn khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tại chùa Gò Kén Tây Ninh, toàn thể anh em trong gia

quyển đều nhập môn làm đệ tử Thầy và tự nguyện phế đời hành Đạo.

1. Anh thứ hai Bùi Tấn Tước (Thượng Tước Thanh) đặc phẩm Chánh Phối Sư Phái Thượng.
2. Anh thứ ba Bùi Văn Tú (Ngọc Tú Thanh) đặc phẩm Phối Sư Phái Ngọc. Ông cũng là thân sinh của Giám Đạo Bùi Quang Cao.
3. Anh thứ tư Bùi Văn Tác đặc phẩm Phối Sư Phái Thái.
4. Anh thứ năm là Bùi Quang Chiếu đặc phẩm Phối Sư Phái Ngọc.
5. Thứ sáu **Bùi Đắc Nhuận** đặc phẩm **Đầu Sư Phái Ngọc**.
6. Thứ bảy Bùi Văn Khãm qui vị lúc 23 tuổi.
7. Em thứ tám Bùi Đắc Hùng, thọ chúc Hiền Tài Ban Thế Đạo.
8. Em thứ chín Bùi Đắc Cấn, thọ chúc Thông Sự.
9. Em thứ mười tên Bùi Hương Nhường, thọ phẩm Giáo Hữu.
10. Em út Bùi Cung Kính, thọ phẩm Luật Sự Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài, qui vị năm 1944, được truy thăng Truyền Trạng, là Nghĩa Tế của Đức Hộ Pháp (chồng Cô Ba Phạm Hồ Cẩm).

Ông Nhuận nhập môn ngày Rằm tháng Giêng năm Đinh Mão (1927) tại chùa bà Quan, làng Lộc Giang, tỉnh Chợ Lớn, lúc còn là học sinh nội trú làng Trung Học Công Lập Cần Thơ.

Năm 1944, đặc cử Chánh Trị Sự Phổ Tế, Tộc Đạo Thủ Thừa, Châu Đạo Tân An, bắt đầu tham gia hiệp tác hăng tâu Nitinan do Đại Biểu Trần Quang Vinh lãnh Đạo.

Tháng 5 năm Bính Tuất (1946) nạp lai lịch xin dự số cầu phong Lễ Sanh.

B. Từ Chối Quyền Đời:

Đến tháng 7 năm Bính Tuất được Việt Minh mời họp tại làng Nhơn Thanh Trung, tỉnh Tân An; đại diện các đoàn thể và tôn giáo bỏ thăm bầu làm Chủ tịch Ủy Ban Hành Chánh Tỉnh Tân An. Ông tự xét mình đã nạp hồ sơ cầu phong tức là đã trọn hiến thân phé đời hành Đạo rồi, không thể bỏ đường lối tu hành giáo dân qui thiện để ra lãnh Đạo quốc dân trong tỉnh, nên từ chối không dám lãnh chức Chủ tịch. Do đó bị Việt Minh bắt giữ 2 ngày, may mắn thoát thân ra được rồi về luôn Tòa Thánh làm công quả ở Lại Viện để chờ đợi Đại Hội Nhơn Sanh.

III. GIAI ĐOẠN THỨ BA

A. Phé Đời Hành Đạo:

Tháng 11 năm Bính Tuất (1946) ông Nhựn được Hội Nhơn Sanh công nhận vào hàng phẩm Lễ Sanh.

Ngày 30 tháng chạp Bính Tuất được phép Hội Thánh cho về hưởng xuân ở gia đình. Qua ngày mừng 6 tháng giêng Đinh Hợi trở lại Tòa Thánh làm công quả; khi đến Gò Dầu Hạ bị nhà binh Pháp tình nghi bắt giam với 98 người Đạo gồm có Chức Việc và phần đông đều là thanh niên về Tòa Thánh làm công quả để chờ đợi Đại Hội Nhơn Sanh.

Sau cuộc điều tra lý lịch xong, nhà chức trách mới cho ông Chánh Trị Sự Gò Dầu Hạ lãnh về Thánh Thất. Hôm sau ngày mừng 7 đáp xe về Tòa Thánh. Đến Bầu Nâu bị quân đội Việt Minh của Hoàng Thọ bắt đem vô rừng điều tra, tới chiều mới được thả.

Đến tháng 3 Đinh Hợi (1947) Việt Minh khủng bố

Đạo, gia đình ông Nhuận được phép Hội Thánh cho tản cư ra châu thành Tân An lánh nạn. Vừa ổn định xong nơi cư ngụ cho gia đình, sống vất vả dưới mái hiên của nhà Phật thì bị quan Giám Binh Pháp khu vực Tân An bắt và buộc ra lãnh chức Quận Trưởng Quận Bình Tịnh (Long An).

Ông tự xét mình danh không màn, lợi đã chán nên mới dẫn thân vào cửa Đạo tu hành, thì há để lợi danh thế tình câu nữ lôi cuốn, cám dỗ hay sao nên kiểm lời từ chối khéo léo rồi thoát ly gia đình trốn về Tòa Thánh làm công quả.

Ngày 25-7 Đinh Hợi (1947) Hội Thánh bổ làm Đầu Phòng Văn và Thông Ngôn cho Khâm Châu Đạo Long An để giao thiệp với nhà cầm quyền Pháp về Đạo sự do tờ tạm bổ số 34/LV.

Ngày 16-10 Đinh Hợi (1947) Hội Thánh công nhận vào hàng Lễ Sanh rồi bổ dụng vào làm Đầu Tộc Tân An do Thánh Lệnh số 30 đề ngày 18-1 Mậu Tý (27-2-1948) thay thế cho ông Lễ Sanh Thượng Lầu Thanh trở về Phước Thiện.

B. Công Nghiệp Hành Đạo:

1. Đắc Phong Lễ Sanh Phái Ngọc.

Do quyền Vạn Linh năm Bính Tuất, Đức Hộ Pháp chấp bút tại Hộ Pháp Đường, Đức Lý Giáo Tông chấm phái vào hàng Lễ Sanh Phái Ngọc do Thánh Lệnh số 177 đề ngày 7-4 Mậu Tý (15-5-1948).

Thánh Lệnh số 106 ngày 23-8 Quý Tỵ (30-9-1953) tuyên bổ Đầu Tộc Đạo Châu Thành Tân An (Long An).

Năm 1948 thành lập 3 căn cứ: Lợi Thành Nhơn, Mỹ An Phú và Rạch Chanh để bảo vệ 5.000 Đạo Hữu lánh

nạn và sinh sống.

Tờ kết chứng số 52/HCHĐ đề ngày 12-4 Mậu Tý (1948) chứng học khóa Cao Đẳng Hạnh Đường 3 tháng ở Tòa Thánh.

Để giúp cho trẻ em tản cư khỏi nạn thất học, năm 1948 Ông sáng lập Đạo Đức Học Đường tại căn cứ Tân An được Tỉnh Trưởng cho đứng làm Hiệu Trưởng, do giấy phép số 868/AG đề ngày 3-9-1948 và Hội Thánh cho hợp thức hóa ngôi trường và làm Giám Đốc đứng điều khiển. Hội Thánh có tờ ban khen ngày 26-11 Canh Dần (3-1-1951) hữu công với học vụ do sự sáng lập Đạo Đức Học Đường Tân An.

Ông được sự tín nhiệm của nhà cầm quyền Pháp và Việt Nam, đã đem cho Đạo nhiều thắng lợi trên đường ngoại giao cứu rất nhiều bổn Đạo và đồng bào đời bị bắt giam cầm ra khỏi vòng tù tội. Còn giúp cho Quân Đội Cao Đài và Hành Chánh Đạo được vững vàng, bảo hộ bổn Đạo yên thân lánh nạn trong buổi loạn ly, vì vậy mà có 12 Bàn Trị Sự Tộc Đạo Châu Thành Tân An gồm 67 vị Chức Việc Nam Nữ ký tên dâng tờ về Hội Thánh để hoan nghinh công nghiệp “*Làm việc đắc lực*” Tờ đề ngày 24-2 Tân Mão (31-3-1951).

Ông còn lo tạo tác Thánh Thất và Tây Lang của Châu Thành Tân An, hoàn thành năm 1951.

Ngày 30-8 Tân Mão (1951) ông về Tòa Thánh dự Hội Nghị Nhơn Sanh được đặc cử Nghị Trưởng Hội Thánh Phái Ngọc.

Ngày 20-9 Tân Mão (20-10-1951) được Hội Nhơn Sanh công nhận thăng phẩm Giáo Hữu.

2. **Đặc Phong Giáo Hữu:**

Thánh Lệnh số 522/VPHP đề ngày 2-12 Quý Tỵ (6-1-1954) thăng Phẩm Giáo Hữu.

Huấn Lệnh số 99 đề ngày 13-6 Giáp Ngọ (1954) Hội Thánh bổ “*Quản Văn Phòng Thượng Chánh Phối Sư, kiêm Giám Đốc Học Đường Tân An*”.

Sắc Huấn số 19/PC đề ngày 23-2 Ất Mùi (16-3-1955) Ngài Tiếp Pháp Chưởng Quản Bộ Pháp Chánh ban cho quyền Biện Hộ Tòa Pháp Chánh Tư Quyền Cửu Trưng Đài và Nghị Án Tòa Pháp Chánh Trị An.

Thánh Lệnh số 69/Thiên Liêng đề ngày 9-5 Ất Mùi (28-6-1955) Đức Hộ Pháp tuyên bổ Giám Khảo Đầu Phòng Văn Khoa Mục khóa 15-5 Ất Mùi (1955) tại Hạnh Đường Tòa Thánh.

Được bằng cấp danh dự đề ngày 15-8 Ất Mùi (30-9-1955) Hội Thánh ban khen làm việc đặc lực trong nhiệm vụ Tổng Thư Ký Ban Tổ Chức Hội Yến Điều Trì và Khánh Thành Báo Quốc Từ.

Huấn Lệnh số 236/LV ngày 16-6 Đinh Dậu (13-7-1957) Hội Thánh Hiệp Thiên Đài bổ Giảng Viên lớp Công Truyền tại Hạnh Đường về khoa xã giao.

Huấn lệnh số 25/HL ngày 1-6 Mậu Tuất (17-7-1958) bổ Giám Khảo khoa thi Bằng Năng Lực lớp huấn luyện Lễ Sanh của Đại Đạo Học Đường.

Tờ bổ số 87/BĐ ngày 30-2 Kỷ Hợi (7-4-1959) của Lại Viện bổ vào Ban Lập Điều Văn đọc giữa phần mộ khu Chức Sắc phẩm Giáo Hữu qui vị.

Huấn thị số 50/HT. ngày 10-5 Canh Tý (3-6-1960) của Hội Thánh bổ giảng viên khóa Huấn Luyện Lễ Sanh Nam Nữ tại Đại Học Đường niên Canh Tý (1960).

Đạo lệnh số 20/ĐL ngày 11-6 Canh Tý (1960) bổ Giám Khảo Khoa Thi Đầu Phòng khoa mục Khoa Canh Tý (11-7-1960).

3. Đặc Phong Giáo Sư:

Đạo Lệnh số 10/ĐL đề ngày 6-10 Tân Sửu (11-1-1962) của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài thăng phẩm Giáo Sư kể từ ngày 4-12 Tân Sửu (9-1-1962).

Lệnh số 77/TS đề ngày 19-5 Nhâm Dần (20-6-1962) Đức Thượng Sanh bổ “Xử Lý Thường Vụ Văn Phòng Thượng Chánh Phối Sư”.

Huấn Lệnh số 77/HL đề ngày 21-8 Nhâm Dần (19-9-1962) bổ Tổng Quản Văn Phòng Thái Chánh Phối Sư.

Huấn Lệnh số 4/HL đề ngày 17-11 Nhâm Dần (13-12-1962) bổ Khâm Thành Thánh Địa.

4. Đặc Phong Phối Sư:

Thánh Giáo đêm 15-4 Giáp Thìn (26-5-1964) tại Cung Đạo, Đức Lý Đại Tiên phong Phối Sư và lãnh quyền Ngọc Chánh Phối Sư.

Văn thư số 59/TTĐS đề ngày 13-12 Giáp Thìn (15-1-1965) bổ Q. Thái Chánh Phối Sư hành sự gần một năm.

Lời phê của Ngài Bảo Thế Q. Chương Quản Hiệp Thiên Đài số 198/QCQ đề ngày 3-2 Ất Tý (5-3-1965) cho Ngọc Chánh Phối Sư Kiêm Nhiệm Thượng Chánh Phối Sư trong lúc ông nầy nghỉ dưỡng bệnh.

5. Đặc Phong Ngọc Chánh Phối Sư Chánh Vị:

Thánh Giáo Đức Lý tại Cung Đạo ngày 11-12 Bính Ngọ (21-1-1967) Phong Chánh Vị Ngọc Chánh Phối Sư.

6. Đặc Phong Đầu Sư Chánh Vị:

Tại Cung Đạo Đền Thánh, Đức Lý giáng phong Đầu

Sư Chánh Vị, nhưng cũng giữ Thánh Danh cũ (Ngọc Nhưộn Thanh) Kiêm Nhiệm Chức Chánh Phối Sư Phái Ngọc cho đến ngày có người thay thế; Đàn Cơ ngày mùng 1 tháng Chạp Nhâm Tý (4-1-1973).

Ngài Hiến Pháp Q. Chương Quản Hiệp Thiên Đài ra Thánh Lệnh số 25/TL ngày 8-12 Nhâm Tý (11-1-1973) ban quyền cho Ngọc Chánh Phối Sư Ngọc Nhưộn Thanh lên phẩm Đầu Sư và Kiêm Nhiệm Chánh Phối Sư Phái Ngọc cho đến khi có người thay thế.

Khi Phối Sư Ngọc Triệu Thanh lãnh phẩm Ngọc Chánh Phối Sư tức một năm rưỡi sau thì quyền Đầu Sư của Ngọc Nhưộn Thanh mới trọn vẹn, không còn kiêm nhiệm 2 phận sự nữa, do Thánh Lệnh số 28/ĐS/Thiên Liêng đề ngày 13-6 Giáp Dần (31-7-1974).

Biết bao giai đoạn đối ngoại với Pháp, với Chánh Phủ Cộng Hòa Miền Nam, ông đều làm tròn trách nhiệm

CHƯƠNG II **GIAI ĐOẠN SAU 30-4-1975**

Sau đây là trích lục bản nghị quyết 124/NQ mà chánh quyền XHCN đã ban hành:

NGHỊ QUYẾT 124/NQ

Chánh quyền XHCN ra nghị quyết 124 có nhiều khoản nhưng quan trọng nhất là:

1. Giải thể tất cả các Hội Thánh, gom làm sự chỉ huy thống nhất của Hội Đồng Chương Quản.
2. Trưng thu 42 cơ sở của Đạo và Nội ô chỉ còn Đền Thánh, Đền Thờ Phật Mẫu, Giáo Tông Đường và Hộ Pháp Đường và Nam Nữ Đầu Sư Đường.

3. Cấm cầu cơ chấp bút, tức Cơ Phong Thánh không còn nữa.

Thành phần Hội Đồng Chứng Quán:

1. **Chưởng Quán:** Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa
2. **Phó Chưởng Quán:** Ngọc Đầu Sư Ngọc Nhuận Thanh
3. **Chánh Từ Hàn:** Giáo Sư Thái Phát Thanh
4. **Phó Từ Hàn:** Cải Trạng Lê Minh Khuyên
5. **Hội Viên:**
 - Quyền Thái Chánh Phối Sư Thái Hiếu Thanh
 - Quyền Thái Chánh Phối Sư Thượng Trọng Thanh
 - Quyền Nữ Chánh Phối Sư Hương Tiểu
 - Chơn Nhơn Đặng Văn Chưởng
 - Chơn Nhơn Nguyễn Thị Khéo
 - Quyền Tiếp Lễ Nhạc Quân Võ Thành Tươi.

Ngài Bảo Đạo và Ngài Ngọc Đầu Sư lắm điều vất vả, đứng mũi chịu sào đối phó, nào phải ra Thông Tri số 1, Đạo Sự số 1, nào vụ Đình Văn Kíp bạo động ở Giáo Tông Đường, nào vụ Tám Ngoài chứa phản động có súng lục, nào Phạm Ngọc Trăng lập Thanh Niên chí nguyện đoàn...

Hai ông già bị Năm Anh, Tư Tịnh vật bèo nhèo, buộc phải chịu trách nhiệm về hành động của tín đồ mình.

Rồi đến Thiên Khai Huỳnh Đạo, Hội Thánh Tân Trào, Ủy Ban Hòa Giải Quốc Tế, v.v... Ngài Ngọc Đầu Sư cũng phải bị mời hạch vấn, giải đáp những câu hỏi hóc búa của chánh quyền; những việc tế nhị, rắc rối, khó xử phải đem hết tâm trí đối phó với hoàn cảnh khó khăn.

BỊ CHO VỀ NHÀ AN TRÍ

Trong lúc chánh quyền thấy rằng Thông Tri Đạo

Linh chỉ thi hành trong tỉnh Tây Ninh mà không thi hành được ở các tỉnh khác thì họ thấy bị hai ông già kinh nghiệm cao trí thắng cuộc. Họ lấy lý là hai ông già bệnh hoạn luôn không thể tiếp tục phận sự Chưởng Quân và Phó Chưởng Quân Hội Đồng Chưởng Quân nên họ bức bách ông Thái Hiếu Thanh ra lệnh cho 2 ông nghỉ dưỡng bệnh, còn phận sự Chưởng Quân ông Thái Hiếu Thanh đảm nhận, Phó Chưởng Quân là Cải Trạng Lê Minh Khuyên phụ trách.

Từ đó ông Ngọc Đầu Sư về tư gia buồn vì mình không còn quyền gì dẫn Đạo nhưn sanh nên sanh bệnh. Bệnh tình dầy dứa, đến lúc kể như hết hy vọng. Ông liền kêu con cái lại trời trăng và từ giã mọi người.

Ngài Bảo Đạo hay đến thăm, Ngài nói: *“Buổi này hai anh em ta gánh vác trọng trách của Hội Thánh giao phó, anh nở lòng nào đi về Chí Tôn an phận để một mình tôi gánh chịu hay sao? Tôi đề nghị anh cầu nguyện Chí Tôn cho anh sống một thời gian nữa, chừng nào cơ khảo dứt thì anh về Thầy cũng không muộn”*.

Ngài Ngọc Đầu Sư hứa với Ngài Bảo Đạo sẽ cầu nguyện điều ấy.

Linh nghiệm thay, từ đó Ngài từ từ bình phục. Tuy ở tư gia nhưng Chúc Sắc tới lui đàm Đạo việc nên, việc hư, làm như vị cố vấn của Hội Thánh.

GIỜ ĐĂNG TIÊN

Sau hai năm hồi sinh đến đêm 12-9 Ất Sửu (25-10-1985) lúc 12giờ 30, Nhưn Sanh Thánh Địa nghe đánh 5 hồi chuông trống; ai ai cũng nghi là Ngài Ngọc Nhưn Thanh đã qui Tiên.

Sáng ngày cả Thánh Địa đều xúc động.

Hội Đồng Quản Lý đem Ngài vào Giáo Tông Đường liệm ngôi, mặc Đạo Phục Đầu Sư, đội mũ, mang kiến trắng để cản giữa; 2 bên 2 hàng lễ bộ, lộng tàng để nhưn sanh đánh lễ.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH LỄ

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Lục thập niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

Hội-Đồng Quản Lý Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh

CHƯƠNG TRÌNH

Hành lễ Đạo Táng Đầu Sư Ngọc Nhưộn Thanh

(Bùi Đắc Nhưộn)

Qui Tiên ngày 12 tháng 9 Ất Sửu (DL.25/10/1985)

- 14 giờ. – Hành lễ nhập Liên Đài, thành phục phát tang cho tang quyển tại Giáo Tông Đường (có Nhạc, Lễ và Đồng Nhi) Chúc Sắc, Chúc Việc và Đạo Hữu Nam, Nữ tuần tự đến bái lễ trước Liên Đài.
- 20 giờ. – Hòa Nhạc trước Liên Đài (Ban Nhạc đảm nhiệm).

Ngày 13 tháng 9 Ất Sửu (DL 26-10-1985)

- 8 giờ. – Hành lễ chiêm chước, cung nghinh Liên Đài kỵ Long Mã và múa Long Mã đến Báo Ân Từ, có Nhạc Tang đi đường. Hội Đồng Quản Lý và Chúc Sắc Nam, Nữ tế điện.
- 15 giờ. – Tang quyển thân bằng cố hữu và quý khách cúng tế.

-
- 20 giờ. – Hòa Nhạc hiến lễ trước Liên Đài (do Ban Nhạc đảm nhiệm), Chúc Sắc, Chúc Việc, Đạo Hữu thay phiên tụng Di Lạc Chơn Kinh.

Ngày 14 tháng 9 Ất Sửu (DL.27-10-1985)

- 8 giờ. – Hành lễ châm chước cung nghinh Liên Đài kỵ Long Mã và múa Long Mã đến Đền Thánh an vị. (Có lọng, tàng, bàn linh và nhạc tang đi đường giàn Nam, giàn Bắc).
 - Hội Đồng Quản Lý Cao Đài Tây Ninh tuyên dương công nghiệp Ngọc Đầu Sư trên Giảng Đài.
 - Hội Thánh, Chúc Sắc, Chúc Việc và Đạo Hữu nam, nữ lễ bái Đức Chí Tôn cầu nguyện cho chơn linh Ngọc Đầu Sư được cao thăng Thiên Vị, Đồng Nhi luân phiên tụng Di Lạc Chơn Kinh.

Ngày 15 tháng 9 Ất Sửu (DL.28-10-1985)

- 8 giờ. – Hành lễ châm chước cung nghinh Liên Đài kỵ Long Mã và múa Long Mã có Nhạc Tang đi đường, theo lộ trình ra phía Tây Khán Đài đến lộ Cao Thượng Phẩm, xuống lộ Oai Linh Tiên đến Phật Mẫu, đến đại lộ Phạm Hộ Pháp, ngang Đền Thánh thẳng Bữu Tháp.
 - Trước khi hành lễ, Liên Đài nhập Bữu Tháp, Đại diện Chúc Sắc đọc diếu văn. Hành lễ Liên Đài nhập Bữu Tháp.

Mãn Lễ

TM. Hội Đồng Quản Lý Cao Đài Tây Ninh

P. Hội Trưởng

Lê Minh Khuyên

TM. UBMTTQ Huyện Hòa Thành

P. Chủ Tịch
Phan Thiện Tâm

CHƯƠNG III
ĐIẾU THI

ĐIẾU VĂN CỦA VẠN NĂNG

(Bùi Quang Hòa)

*Hoài Ân Thúc Phụ
Thập thủ liên hườn*

*Văng bóng từ đây thúc phụ ôi!
Không cha núu Chú tưởng yên rồi.
Trúc Lâm gió tạc tre lìa cội,
Thánh Điện sương che trống điểm hồi.
Nổi hiếu con buồn cha mất dạng,
Mảnh tình Thiểm túi phận đơn côi.
Nhớ lời giáo huấn còn ghi mãi,
Ôn lại hình dung lúc đứng ngôi.*

*Ngôi đứng xem qua chốn hí trường,
Nghe đồn tạo hóa trời cung thương.
Đài liên rạng rỡ sen năm cánh,
Cửa khuyết vẫy vui bạn một trường.
Văn hóa đắp xây nền thổ võ,
Tạo đàn rèn luyện nét thu hương.
Cao Đài Tòa Thánh Đâu Sư vắng,
Sử Đạo hằng nêu bậc dị thường.*

*Thường năm Tông Tộc giỗ gia Tiên,
Lời dạy nêu gương bậc triết hiền.
Đạo đức dồi trao thần mẫn huệ,
Nghĩa nhân vẹn giữ chí cầu chuyên.*

Kẻ còn dương thế đang buồn tủi,
Người đến Bồng Lai khỏi rộn phiền.
U hiển tiên phạm trong thỏa nguyện,
Nhưng làm sao tránh nỗi buồn riêng.

Riêng thương Chúc Sắc Cửu Trùng Đài,
Ba phẩm Đầu Sư chẳng có ai.
Mối Đạo nghìn năm còn mãi mãi,
Mà người trăm tuổi khó lâu dài.
Thể Thiên sẵn có gương tiền bối,
Hành hóa chờ xem nhóm hậu lai.
Gẫm kiếp sống thừa trên cõi tạm,
Cũng trong ba vạn sáu nghìn ngày.

Ngày tháng lại qua tuổi đã già,
Giải sầu nhớ gọi nước Ma Ha.
Đường Tiên Chú đến châu Kim Khuyết,
Cõi thế con tìm cõi Thích Ca.
Quạt gió đèn trăng vui đó tá!
Trời nghiền đất thuận phải đây mà!
Trong vòng tứ khổ lai hoai mãi,
Chỉ biết tu hành có lối ra.

Có lối ra cho chúng Đạo đồ,
Nghìn thu chú ngự cõi hư vô.
Hồn Thiên tách dậm nương Long Mã,
Tháp báu hoàn thân thế nắm mô.
Ngắm cảnh Thiên thai dòng phó hiện,
Nhìn thuyền cứu khổ cánh bướm nhô.
Từ đây khúc chiếc cùng ai tỏ,
Chỉ có gặp trong mộng điệp hồ.

Hồ keo rời rã bởi đầu đầu,
 Lệ chén dầm chan gọi mạch sâu.
 Thấy cảnh hợp tan trời đất ử,
 Chạnh tình con cháu mặt mài châu.
 Bàn Đào Mẹ thượng Huỳnh Hoa Tửu,
 Kim Khuyết Thầy ban Ngọc Bích Câu.
 Nhứt Nguyệt đôi vầng soi rạn rỗ,
 Lệ lòng làm mực khắc tình sâu.

Tình sâu ai điếu cháu hoài ân,
 Đối thâm làm khuây viết mấy vần.
 Đài Cảnh rạn soi gương bạch nghiệp,
 Trường công ngẫu chói bước Thanh Vân.
 Canh chầy ôn lại câu Thi Thánh,
 Ngày muộn xem qua nét bút Thần.
 Say tỉnh mơ màng chưa ngã lẽ,
 Cửa từ vang vội tiếng chuông ngân.

Ngân hà một dải rộng thênh thênh,
 Nhớ cuộc chia ly bất động tình.
 Ngắm bức dư đồ trời lộng lộng,
 Trong lời giáo huấn nét xinh xinh.
 Chín tầng rộn rã Thần Tiên rước,
 Một kiếp nhàn thơi Đạo đức gìn.
 Quả mãn nay về ngôi vị cũ,
 Sử còn bia tạc bực tài danh.

Danh nghĩa còn lưu lại cõi đời,
 Ân thâm càng nhớ lệ càng rơi.
 Ngùi trông cảnh cũ chim quên hót,
 Chạnh ngắm trường xưa trống liếng hồi.

Nhạn lẻ loi sâu chiu chút nổi,
Sông biên biệt chảy lững lờ trôi.
Nghìn thu rõ rõ gương còn đó,
Vẳng bóng từ nay Thúc Phụ ôi!

Tòa Thánh ngày 19-9 Ất Sửu

VẠN NẮNG

(BÙI QUANG HÒA)

THI ĐIỀU CỦA CẢ TRẠNG NGUYỄN THÀNH TẮT

Ngọc Đầu Sư khuất bóng non Tây,
Quả mãn công viên bá mạng Thầy.
Để thăm Đệ Huynh cơn nắng lửa,
Rời thuyền tế độ lúc mưa mây.
Công lao tiêu tử công vun quén,
Nghĩa cả lưu tồn nghĩa đắp xây.
Thất ức dư niên danh đã tạc,
Ngọc Đầu Sư khuất bóng non Tây.

▪ 12-9 Ất Sửu.

THI ĐIỀU CỦA VĂN LANG

(Em ruột của Văn Tấn Bảo)

Ngài Ngọc Đầu Sư đến cảnh Tiên,
Cửu Trùng tiếc mất một anh hiền.
Bao phen kháo đảo tròn tâm đức,
Lắm lúc gay go nắm Đạo quyền.
Thế xác tháp gìn nuôi xã hội,
Chờn thân trời gởi tạc đài liên.
Đoái thương Chúc Sắc xin phò hộ,
Xứng phận đàn anh bực thế Thiên.

▪ 15-9 Ất Sửu.

THI ĐIẾU CỦA HUỆ PHONG

Ngài Ngọc Đầu Sư cõi xác trần,
 Đấng Tiên hưởng trọn giọt hồng ân.
 Đoạt căn Long Mã phò linh thể,
 Phán bốn Liên Đài tượng pháp thân.
 Niệm cốt Thiên phong hườn xá lợi,
 Hành kinh thể Đạo phục Nguyên nhân.
 Khai cô dục tấn miền vô thượng,
 Thăng khổ về Thầy bước nhẹ lân.

▪ 15-9 Ất Sửu (28-10-1985)

THI ĐIẾU CỦA GIÁO HỮU NGỌC CHỮ THANH

Năm hồi chuông trống vắng bên tai,
 Báo tín Đầu Sư cõi xác hài.
 Sắc lệnh Chí Tôn hồi cựu vị,
 Vâng lời Phật Mẫu đến Bồng Lai.
 Bàn Đào dự hội nhờ công quả,
 Tiên tử yên ban hưởng đức dài.
 Chúc Sắc Thiên Phong đồng bá tế,
 Nguyên cầu Ngài đặng ngự vân đài.

Đài vân an ngự phản hồi Thiên,
 Tám chục năm qua một dạ hiền.
 Giáo hóa như sanh gìn tánh đức,
 Nhũ khuyên con cháu giữ căn duyên.
 Tam Kỳ Thượng Đế khai trường hạnh,
 Phổ độ quần linh Đại Đạo truyền.
 Quả mãn công đầy hườn cựu vị,
 Đài vân an ngự phản hồi Thiên.

▪ 15-9 Ất Sửu

THI ĐIỀU CỦA GIÁO SƯ NGỌC TÔNG THANH

Tiếng trống báo tin động của Thiên,
Đầu Sư phái Ngọc vội dâng Tiên.
Tín đồ cảm nhớ lời hoài bảo,
Chức Sắc không quên tiếng dạy khuyên.
Thánh Thể niêm phong nơi nơi Bửu Tháp,
Linh Hồn thoát hóa khỏi Thanh Thiên.
Tục Tiên đôi nẻo muôn nghìn dặm,
Đốt một nén hương dạ khẩn nguyện.

▪ 14-9 Ất Sửu
THANH TÔNG

THI ĐIỀU CỦA SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP

Năm hồi chuông trống giục canh trâu,
Như xé tâm cang vạn kẻ sầu.
Sư Trưởng Cửu Trùng tung cánh Hạc,
Đại Huynh cửa Hiệp cấm sào câu.
Đức linh vốn thiếu người chung chí,
Đàm luận hết mong kẻ hợp đầu.
Long Mã gồng lưng nâng Thánh chất,
Kỳ Lân há miệng hứng Minh Châu.

QUANG MINH

THI ĐIỀU CỦA HỮU PHAN QUÂN LÊ VĂN THOẠI

Thoát vòng cương tỏa ngõ chơn truyền,
Nương bóng Cao Đài lúc tráng niên.
Đạo nghiệp đôi phen công hạnh đức,
Đầu Sư lắm lúc nhẫn, hòa, kiên.
Hư vô định vị do công nghiệp,
Bát Quái đọa thăng bởi quả duyên.

Bạch Ngọc Thiên ân cao phẩm vị,
Mẫu Từ tứ phúc đoạt ngôi Tiên.

VĂN TẾ CỔ ĐẤU SƯ NGỌC NHƯỠN THANH CỦA HUỆ NGÀN

Hỡi ôi! Chuông Bạch Ngọc năm hồi vang, ai tín chuyên
khắp Phẩm Đẩu Sư đã mất vị niên cao.

Vùng Cao Đài một phút lọt vào tai, mặc niệm quay
về hàng tín hữu đồng thương người quá cố.

Dấu thơm buổi trước tạc khuôn vàng,

Công nghiệp thời qua lưu nét đỏ.

Nhớ linh xưa!

Nhập ái rèn tâm.

Khoan hòa giữ độ.

Tu hành tinh tấn, qui điều giới luật vẹn tuân hành.

Đạo học uyên thâm, Thánh Giáo chơn truyền luôn
cẩn thủ. Trường tế chúng bao phen cam khổ hạnh, gập lúc
nền nhưn thành tựu để góp phần tiếp tục nghiệp tiên khai.

Bước dìu nhân lắm lúc phải chôn chân, trải qua buổi
Đạo thăng trầm, luôn gắng sức bảo tồn cơ Phổ Độ.

Sắc không phải lẽ, tinh thần giữ phận chơn tu.

Nhân nghĩa quên niềm, chung thủy bên tâm cứu khổ.
Thang lập đức đã thăng gần tột nấc, theo chân người trước,
công tài bồi sáng tỏ dấu tiền quang, đức hoằng nhân tận
nổi được thông đường chỉ nẻo lấp sau, mỗi thừa kế rộng
vành dành khuôn hậu đủ.

Chánh kỹ hóa nhân tròn bước Đạo công viên quá
mãn, buông tay nằm chiếm bậc thâm niên.

Trì trai thủ giới vẹn đường tu, đức thiện, niên cao,
trúc hơi thở đã lên hàng thượng thọ.

Từ nay:

Nướng bánh vân xa

Về châu Từ Phụ.

Kinh Bạch Ngọc Quần Tiên khai Đại Hội, vòng hoa
Tiên trao tặng, Cửu Trùng Đài mừng gặp Đệ Huynh xưa.

Cửa Huỳnh Kim chú Thánh xét kỳ công, tuần rượu
Thánh thưởng ban, Linh Tiêu Điện vui kể ngôi vị cũ.

Đường siêu thoát Non Bồng nước nhược, ngọt ngào
hoa cỏ Tiên gia khánh tiết tưu diên vậy.

Cảnh tiêu điều mây ngấm Trăng ngà, nhẹ nhõm hồn
thơ, thượng giới Tao Đàn thi hữu đủ.

Đạo vườn Ngạn Uyển gót lê dùng.

Ngấm cảnh Diêu Trì Trăng ẩn, lỗ.

Hôm nay chúng tôi:

Theo lẽ Đạo nên mừng khi duyên mãn, vọng bàn
hương tưởng niệm bậc siêu thăng.

Nhưng tình riêng chạnh mối biệt ly nhìn lệ nên xót
thương người thiên cổ.

Đức nghiệp vẹn toàn mừng vị khuất, trường tu vững
bước, thời hậu lai lưu xét sử trường tồn.

Đạo trường tiếp tục phận người còn, chánh niệm bền
trau, dấu tiên bối cố noi gương bất hủ.

Vái dư huy tha thiết sự chiêm hoài, ngược Linh Văn
xiết bao lòng quyết chú.

Hỡi ôi! Thương thay!

Hiền linh xin chứng.

Huệ Ngàn Kính Bái

THẢO ANH KÍNH ĐIỀU

Thập thủ liên hườn

Năm hồi trống đổ lúc tam canh,
 Báu hiệu Đầu Sư quả vị thành.
 Cối hạc nường phan hồi thể tục,
 Theo mây biết gió hướng thiên thanh.
 Cửu Trùng vắng bóng trang hiền Đạo,
 Bát Quái rõ ngôi bậc hiển danh.
 Để lại tấm gương lưu hậu bối,
 Muôn thu chói rạng đức tài lành.

Tài lành khắc kỹ buổi chinh nghiêng,
 Dắt nẻo nhưn sanh lánh nã phiên.
 Biển ái diu đời gian khổ hạnh,
 Đò nhân độ chúng lăm truân chuyên.
 Trái thân hành Đạo dầy công quả,
 Đưa khách hoàn lương đổ bến thiên.
 Chí Thánh khó câu mỗi phú quý,
 Nguyên lòng theo gót bậc tiền hiền.

Hiền sĩ từ ngày ngộ Đạo Cao,
 Thiên phong phẩm thấp chí không nao.
 Ven trời hiệp chúng gây nhưn nghĩa,
 Góc biển hòa mình nếm khổ đau.
 Mấy cuộc bể dâu tuông bảo tố,
 Bao phen lèo lái vượt ba đào.
 Thuyền từ nhẹ tách nhiều nguy hiểm,
 Giữ vẹn lòng son vẫn một màu.

Một màu tinh tấn sắc trong ngân,
 Xứng phẩm môn đồ động Bạch Vân.

Sáu bảy Đầu Sư quyền Chưởng Quân,
Tám mươi viên tịch trụ tinh thần.
Người đi an lạc miền Tiên cảnh,
Kẻ ở thường sầu kiếp thế nhân.
Kính điếu Đại Huynh thơ mấy vắn,
Hồn về Bạch Ngọc đắc thiên ân.

Ân dài con cháu lệ thấm lau,
Nhớ nghĩa cù lao khó diệt sâu.
Chiếc gậy lưu truyền công quá nặng,
Đôi giày kỷ niệm đức càng sâu.
Tiên y ngấn chạnh hình dung đó,
Đạo cấp ngùi trông bóng dáng đâu?
Mây trắng buồn vương che núi hộ,
Môi run, nghèn nghẹn suốt đêm thâu.

Đêm thâu chộp mắt lại buồn ngời,
Nghe nhạc sành than, luống hơi ôi!
Tiếng mõ gieo thương đàn cháu dại,
Câu kinh gợi nhớ đám con coi.
Nhắc mưa khôn thấy mưa tuôn đổ,
Gởi gió nào nghe gió trở hồi.
Trời thăm, đất dày ai có biết,
Mạch sâu chảy mãi cạn rồi thôi.

Thôi rồi khó mỗi chỉ còn mơ,
Xác liệt muôn thu hết đợi chờ.
Gió xoáy rừng thiên cây ủ rũ,
Nắng chan Thánh Địa cỏ sơ rơ.
Sông Vàm cá thắm, sông vò vò,
Núi Điện châm sâu, núi ngấn ngờ.

Con cháu náy lòng cơn tử biệt,
 Người buồn cảnh thấy cũng bơ vơ.
 Bơ vơ hiếu tử tử sâu thương,
 Trên án đèn mờ quỳện khói hương.
 Thơ thần ngày buồn đà tấp nắn,
 Sụt sùi đêm nhớ tóc đeo sương.
 Âm thầm khó trả công sanh dưỡng,
 Đúc trọng vừa qua cảnh đoạn trường.
 Điện Thánh rằm ngươn trông mỗi mắt,
 Tìm đâu hình bóng dáng thuy đường.
 Đường trần mang mãi mối thương sâu,
 Máy tạo xây vắn mấy bể dâu.
 Có mẹ, anh em trưa tối viếng,
 Còn cha con cháu sớm hôm hầu.
 Thu sang đủ mặt tình thân thiết,
 Xuân đến đầy nhà nghĩa đậm sâu.
 Nay vắng thuy đường tan nát dạ,
 Đâm đũa sóng mắt cạn dòng châu.
 Châu rơi ngọc nát cõi lòng đau,
 Bối rối tơ vò héo ruột gan.
 Tử biệt hết mong hình dóc dáng,
 Sinh ly còn để mảnh khăn tang.
 Dù rằng quả vị siêu Bồng Đảo,
 Hay được chơn linh ngự Niết Bàn.
 Tưởng cũng khó nguôi niềm luyện tiếc,
 Khuyên chung hiếu quuyến bớt sầu than.

Kính bái

VĂN TẾ CỦA CÁI TRẠNG NGUYỄN THÀNH TẮT

(Có sự cộng tác của Nguyễn Hữu Lương, Bùi Quang Hòa)

*Than ôi!
Tòa Thánh Điện mây tuông,
Rừng Thiên Nhiên lá đổ.
Chuông Bạch Ngọc còn vang tai phổ độ,
Trống Lô Âm giục trở gót thuyền từ.
Trước đã buồn vắng bóng Ân Sư,
Nay thêm thảm mất người Huynh Trưởng.
Nền Đại Đạo đang hồi ra Thiên tướng,
Cửa Cao Đài bỗng chốc khuyết tài danh.
Ngọc Đầu Sư xứng phận Đại Huynh,
Thiên Liêng vị về châu Kim Khuyết.
Nhớ Đại Huynh xưa,
Nào danh lợi không màn.
Đường tu hành chí quyết.
Ôm hoài bảo non sông nòi giống Việt,
Giữ tinh trung tâm huyết cháu con Hồng.
Thuở thiếu thời nặng nợ non sông,
Khi niên trưởng bền lòng tâm Đạo.
Chiếc thuyền Đạo nhiều cơn giông bão,
Sóng to cũng cố chống cố chèo.
Cánh buồm từ lằm nẻo chình nghiêng,
Dầu gió mạnh vẫn vững lèo, vững lái.
Người chánh trực công bình bác ái,
Nguyện vì đời dầu phải tiếng oan ứng.
Lòng từ bi nhẫn nại vị tha,*

Quyết lo Đạo không màn lời chê trách.
 Đường lao lý từng nếm mùi chua chát,
 Lửa gian nan đem thử dạ trung thành.
 Bước công danh thường gặp cảnh sang giàu,
 Gió phú quý không lay lòng Đạo đức.
 Nhà mô Phạm lại là trang trí thức,
 Chợ đời một mực độ nhờn.
 Đại Thiên đáng bực tu chơn,
 Cửa Đạo hết lòng tế chúng.
 Mở trường học luyện rèn con cháu,
 Thành tài bao kẻ ghi ơn.
 Giảng Hạnh Đường hướng dẫn Đệ Huynh,
 Hành Đạo nhiều người cảm nghĩa.
 Từ Đạo Hữu tăng lên từng cấp,
 Bốn sáu (46) năm đến phẩm Đầu Sư.
 Đài Cửu Trùng thuyên bổ nhiều nơi,
 Tròn một giáp năm quyền Chương Quán.
 Đức khiêm tốn, nhờn sanh mến cảm,
 Mỗi ân tình lớn nhỏ thầy ghi lòng.
 Tánh công bình Đạo Hữu yêu thương,
 Người cương trực trẻ già đều nhớ bóng.
 Khi tổ quốc hoàn toàn giải phóng,
 Nếp cứu tân hoạt động khéo dung hòa.
 Khắp nhân dân cải tạo tinh thần,
 Đường sau trước chấp hành cùng tiến bộ.
 Thuyên Đại Đạo qua cơn giông tố,
 Đuốc soi đường đã lộ ánh bình minh.
 Bệnh Trường Huynh trở chứng thành linh,
 Trắng gát mí ngờ đâu người khuất bóng.
 Tin sét đánh bao cõi lòng súc động,

Trường Huỳnh ôi! Thiên số đã an bài.
Ngọn gió đưa, làn hương khói nhẹ bay,
Đạo nghiệp đó Trường Huỳnh về hộ độ.
Nhớ tình nghĩa nghẹn ngào dòng lụy đổ,
Thương Trường Huỳnh tiếc bực Đạo Thiên Phong.
Tường công ân, không lấp mạch sâu dâng,
Mến nghĩa cả chung tay phò Đại Đạo.
Kỵ Long Mã, nương mây về Bồng Đảo,
Chúng đệ buồn cửa Đạo vắng Anh Hiền.
Tọa Liên Đài đoạt vị đến Tây Thiên,
Quần Tiên Hội Cối Trời thêm bạn mới.
Hỡi ôi!
Một phút ra đi, ngàn năm hết đợi.
Kiếp hồng trần ngăn ngũi,
Cơ Nghiệp Đạo còn dài.
Điều Ngài Đầu Sư kính lễ văn bài,
Cầu huynh trưởng cao thăng Thiên vị.

THI HOÀI CẢM

Vội lách trần ai đến cảnh Tiên,
Ngọc Đầu Sư kỵ Hạc triều Thiên.
Thung dung chín cõi Thần đảm định,
Tự toại muôn thu Phật tánh thiên.
Đưa tiễn anh linh cầu thoát hóa,
Nguyện châu Kim Khuyết đặng siêu nhiên.
Độ hồn gian khổ bao tang hải,
Sử Đạo ghi công, đức, hạnh truyền.
Hỡi ôi! Thương thay! Tiếc thay!
Hiển linh xin chứng

Ngày 15-9 Ất Sửu (28-10-1985)

VÀI CẢM TƯỞNG VỀ SỰ ĐĂNG TIÊN CỦA NGÀI NGỌC ĐẦU SƯ

Trong 10 năm bị khảo đảo, nền Đại Đạo nhờ dịp đám tang của Ngài Ngọc Đầu Sư mà sống lại một cách phi thường.

Bấy lâu nay không có múa Long Mã, không có Nhạc Tần, lễ lộc bị hạn chế điều nầy lẽ nọ mà nay thì: Liên Đài được Kỳ Long Mã, múa Ngọc Kỳ Lân, múa Nhạc Tần, hòa tấu đủ ban bộ, thêm ban cổ nhạc giúp sự ấm cúng trong lúc canh vắng đêm tàn.

Phần chánh quyền có tràng hoa các cấp Ủy Ban Nhân Dân và Mặt Trận Tổ Quốc Tỉnh Tây Ninh, huyện Hòa Thành và các xã của huyện.

Mâm tế các cơ quan Đạo và đời có lối 50 mâm, giăng lý treo đầy Báo Ân Từ.

Đạo Hữu, Chức Việc, Chức Sắc ra vào tấp nập không kém lễ đăng Tiên của Đức Thượng Sanh.

Một điều nhiều thức giả đề cập đến điều nầy: Lúc sanh tiền Ngài Ngọc Đầu Sư thường bị áp lực khảo hạch đủ điều, nhưng hôm nay lại được tự do hành lễ một cách thoải mái. Ngày mùng 3-9 Ất Sửu, đại diện các cấp Tỉnh, Huyện, Xã lúc 4 giờ chiều có mặt trước linh sàng lối 30 người nghiêm trang kính lễ, mỗi người cầm hương đưa lên tráng cầu nguyện, xem đường Đạo đã tương đắc sau 10 năm phân hóa.

Không có điều gì đáng tiếc xảy ra trong suốt 4 ngày lễ lộc chỉ thiếu Cửu Trùng Thiên đúng theo lệ thường như các Ngài Thượng và Thái Đầu Sư mà thôi.

Như vậy Hội Đồng Quản Lý và toàn Đạo vùng Thánh Địa rất hài lòng về cách đối xử của mặt đời trong dịp Ngài Ngọc Đầu Sư tạ thế.

Có người thắc mắc hỏi: “*Tại sao không có mặt Ngài Bảo Đạo đến chia buồn hoặc tiễn đưa người bạn đồng hành của mình?*” Thì trong nhơn sanh cũng có kẻ trả lời: “*Ông Bảo Đạo bị quản chế tại gia 3 năm, ông đâu có quyền rời khỏi gia đình để làm phận sự tiễn đưa bạn đồng thuyền?*”

Dầu sao phút âm dương đôi nẻo, chúng ta không khỏi buồn cho sự vắng bóng người anh đáng kính, nhưng về mặt tâm linh chúng ta mừng cho Ngài được trọn phận, không phút nào không giữ lập trường chung thủy với Hội Thánh, bảo vệ quyền lợi của nền chánh giáo được phần nào hay phần nấy.

Đó là điểm son mà nhơn sanh ghi nhận, dầu khổ tâm thế nào, Ngài quyết một dạ trung thành, không phản tỉnh.

Nhìn lẽ Đạo êm đẹp, quyền đời dễ dài, ta đoán được Ngài đắc nhơn tâm. Mà thuận nhơn tâm ắt thuận Trời. Như vậy Ngài đã làm tròn bốn phận trên trường “*THI TIÊN*”. Có triển vọng đoạt Phật Vị, chúng tôi cầu nguyện như thế, như câu kinh Phật Mẫu đã cho: “*Khoa môn Tiên vị đoạt kỳ Phật duyên*”.

Viết xong tại Tòa Thánh ngày mùng 2 tháng 11 Ất Sửu

(1985)

Soạn giả

Quang Minh

CHƯƠNG IV THI CỦA NGÀI NGỌC NHƯỢNG THANH SÁNG TÁC

Sau đây chúng tôi xin sao lục một số bài thi của Ngài Đầu Sư Ngọc Nhượng Thanh sáng tác, hoặc họa thi của chư Chức Sắc, hoặc điều những vị qui Thiên, hoặc tả cảnh tả tình...

Rất tiếc bản chánh không có đề ngày nên chúng tôi thấy cần bổ cứu chỗ khuyết điểm ấy.

Ngài làm thi từ lúc thọ phong Giáo Hữu đến lên Giáo Sư, lên Phối Sư, đến lên Đầu Sư.

Tài liệu tập thơ này do Giáo Hữu Thượng Sử Thanh, con trai trưởng nam của Ngài Ngọc Đầu Sư cung cấp, chúng tôi xin chân thành cảm tạ bạn Sử.

TỰ THÁN

*Nghĩ nỗi gần xa đổ lệ thâm,
Điu đời trọng trách, giả làm câm.
Hàm oan cam chịu lời xuyên tạc,
Thử thách dành mai việc chẳng làm.
Nường nhịn gần qua cơn khảo đảo,
Thị phi không thẹn với lương tâm.
Đòn cân pháp lý mà chênh lệch,
Quyền lực Thiênng Liêng há dễ lằm.*

ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

BAN LIÊN LẠC

*Thuyền thơ gió ngược khá nường voi,
Liên lạc khai màng đã thấy mòi.
Tấn thoái tùy cơ hòa dị biệt,
Trở đường xoay hướng lóng hơi còi.*

*Ưu hương gắng chắc Tiên nhân nổi,
Ái chúng lưu truyền hậu thế roi.
Thánh đức đắp xây vun tổ nghiệp,
Hiệp đồng đời Đạo hóa vàng thoi.*

NGỌC ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

KỶ NIỆM ĐỨC HỘ PHÁP

*Kỷ niệm ân Thầy nghĩa núi sông,
Môn sinh khẩn bái nén hương lòng.
Nhớ ơn cứu thế nương hồn nước,
Cảm đức khai cơ mở Đạo Tông.
Thoát xác đã nêu gương ái chúng,
Qui Tiên còn rạng tiết Nho phong.
Thìn lòng đệ tử đồng tâm nguyện,
Nối chí Tôn Sư Thuyết Đại Đồng.*

CHÁNH PHỐI SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

HỌA THI CỦA PHỐI SƯ THƯỢNG PHÉP THANH

*Nhìn cảnh hôm nay cảm vẻ buồn,
Nỗi buồn đưa đến cuộn mây tuôn.
Đổi thay nhiệm vụ âu thường sự,
Trọng trách diu nhân vẹn Đạo nguồn.
Cửa Thánh lướt xong vui phận mới,
Đường Tiên há đợi tiếng khua chuông.
Vẫy nhau phó mặc hồi xuôi ngược,
Độ dẫn đoàn chiên hợp một chuông.*

ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

TỰ THÁN

Bài Thài Ngọc Đầu Sư Lúc Đăng Tiên

Ngày-9 Ất Sửu (1985)

*Từ thuở chung vai gánh Đạo quyền,
Đầu Sư Phái Ngọc thọ ân Thiên.
Xả thân hành hóa gìn chung thủy,
Bủa đức dùi nhân vẹn chí nguyên.
Khổ hạnh từng cam cơn gió ngược,
Gian lao lắm chịu buổi chình nghiêng.
Qua bao thử thách lòng không nản,
Xong lướt sông mê vũng lái thuyền.*

NGỌC ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

ĐIỀU NGÀI TIẾP ĐẠO ĐĂNG TIÊN

Qui vị ngày 23-5 Mậu Tuất (1958)

*Đại Huynh Cao Tiếp Đạo đăng Tiên,
Mất một tài hoa của Hiệp Thiên.
Bác lâm văn chương thù sắc gấm,
Lầu thông chơn lý dệt màu thiên.
Ngàn thu vắng bóng gương hiền tạc,
Muôn thuở lưu danh thuở Đạo truyền.
Cực Lạc hy sinh trong kiếp tạm
Miên trường sanh trưởng chốn đài liên.*

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

ĐIỀU NGÀI ĐẦU SƯ THÁI THƠ THANH

(Trong dịp thiêu xác tại Tòa Thánh năm 1976)

*Ác xế đầu non bóng đã tà,
Thái Đầu Sư tịch mấy thu qua.
Chánh lòng tưởng niệm ân tiền bối,
Cảm đức gây nên mối Đạo nhà.
Những tưởng độ sanh tròn nghĩa vụ,*

Nào dè qui vị lúc phong ba.
Tử sanh vốn sẵn cơ Thiên Định,
Thất ức dư niên tích vẫn hòa.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

VỊNH NÚI ĐIỆN BÀ

Kỳ quan đất Việt ấy “Linh Sơn”,
Sừng sững hình cung đá chập chồng.
Rồng bọc non xanh che lá thắm,
Ác soi đảnh bậc dợn mây hồng.
Bể dâu mấy độ tươi như vẽ,
Mưa nắng ngàn thơ vững tợ trồng.
Thử hỏi khách du khi ngoạn cảnh,
Nổi lòng có mẩn nước non không?

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

MỪNG NGÀY KỶ NIỆM ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM

Mừng ngày kỷ niệm Đấng tài hoa,
Thượng Phẩm về Tiên tiết mãi là.
Khai Đạo danh nêu lào Nhật Nguyệt,
Độ đời đức rạng chiếu san hà.
Tinh thần vẫn tạc trang Thiên sử,
Công nghiệp còn bia cửa Thánh Tòa.
Nợ thế trả xong cho thế sự.
Thánh thời đánh tụy bước ta bà.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

ĐIỀU NGÀI TRẦN KHAI PHÁP CHƠN QUÂN

Lễ kỷ niệm ngày 22-1-Kỷ Hợi (1959)
Trước đỉnh trầm hương chạnh nghĩa sâu,

Xót tình Khai Pháp khuất ngàn dâu.
Nhớ công mở lối nên chơn giáo,
Cảm nghĩa gây nên bước Đạo đầu.
Khổ hạnh từng cam nơi đất Việt,
Gian lao lắm chịu chốn trời Âu.
Ngâm ngùi tưởng niệm ơn Tiên Bối,
Thành kính đàn em lễ hiến châu.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

VỊNH ÔNG TIÊU

Danh lợi ngoài vòng được thành thời,
Tiêu phu tự chủ thú trong đời.
Đun cơm Động Bích khai rừng thẳm,
Đốn củi Non Kỳ đợi chợ mới.
Tựa đá Mãi Thân nhờ thế sự,
Gối tay Nhan Tử thách cơ Trời.
Sống nghèo Võ Kiệt nghèo thanh bạch,
Bừng mắt cười khan thế vốn lời.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

ĐIỀU ĐỨC HỘ PHÁP

Mấy triệu môn sinh đổ lệ phiền,
Nhớ ơn Sư Phụ đã triều Thiên.
Dựng đời mật pháp qui chơn giáo,
Chấp bút khai Ngươn lập Chánh Truyền.
Máy tạo cầm xoay chưa toại chí,
Cơ mầu xét lại cũng tròn duyên.
Đức lòa Nhứt Nguyệt Càn khôn tận,
Bát Bộ Tam Châu chuyển Đạo quyền.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

(CÓ LỄ NĂM 1959)

HỌA VẬN THI CỦA ĐỨC THƯỢNG SANH

Đào nguyên chưa mãn cuộc chung vui,
Ai dễ gây nên cảnh đổi đời.
Xa vắng đàn em lòng ngóng đợi,
Mong chờ Huynh Trưởng dạ mau nguôi.
Sóng xao biển rộng bao nhiêu thuở,
Gió lộng trăng thanh có mấy hồi.
Ngũng vọng Ôn Trên ban bố trí,
Nhơn hòa, đại lợi phép Trời xui.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

HỌA VẬN THI CỦA NGÀI BẢO PHÁP

Giông tố đôi phen tiết khí còn,
Hạc về rừng cũ vẹn lòng son.
Đạo mẫu phổ hóa gây dân mới,
Giáo lý thông truyền dựng nước non.
Cánh hạc đã quen chịu gió lớn,
Thuyền từ há nệ sứ buồm con.
Sử sanh sáng tỏ danh Thiên Sứ,
Tạo khách chi nao tiếng méo tròn.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

HỌA VẬN THI CỦA ĐỨC THƯỢNG SANH

Hồn hử mừng xuân Tân Sửu sang,
Dập dìu cảnh vật rạng trên đàng.
Tưng bừng hoa nở màu tươi đẹp,
Lòe loẹt người dùng sắc điểm trang.
Tiền bạc kẻ giàu sang vật chất,

Nợ nần hạng khó tủi gia cang,
Ôi! Đời còn lắm trò cay đắng,
Một độ Xuân riêng chạnh lệ tràng.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

HỌA VẬN THI CỦA ĐỨC THƯỢNG SANH

Rực rỡ non sông ngút đậm ngàn,
Oanh chào mai nở tiết Xuân sang.
Thong dong én liệng từng mây bạc,
Hồn hờ hoa chen ánh nắng vàng.
Bần ái đây chan Trời bủa đức,
Nền nhân rộng mở gấm phô màn.
Đạo đời tương đắc hòa Thiên hạ,
Đánh Việt lừng danh vội tiếng vang.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

HỌA VẬN THI CỦA NGÀI BẢO PHÁP

Mai vàng chúm chím nụ cười Xuân,
Bát ngát hương phai nét khổ trần.
Nô nức đề câu Lời Tống Cựu,
Ung dung chuốc chén Lễ Nghinh Tân.
Cầm kỳ vui hứng tình tri kỷ,
Thi tửu nhàn say Đạo Thánh Nhân.
Năm mới cảnh đời, Trời đổi mới,
Thanh phong thổi sạch nét hung thân.

GIÁO HỮU NGỌC NHƯỢNG THANH

HỌA VẬN CỦA NGÀI BẢO PHÁP

Thanh phong thổi sạch nét Phong Thần,
Mong Đấng Từ Bi bủa huệ ân.

Mong mỗi Đạo mầu công đức rạng,
Mong nền xã tắc gió mưa nhuần.
Mong cho dân khí nung hồn nước,
Mong thấy dư đồ xuất bóng lân.
Mong nghĩa đệ huynh vầy một khối,
Mong nòi Hồng Lạc sớm dung gần.

GIÁO HỮU NGỌC NHỰN THANH

CHÚA GIÁNG SINH

Phổ độ kỳ hai Chúa giáng sinh,
Thái Tây tháng chạp sử ghi rành.
Thọ hình “Thập Tự” trồng cây Ái,
Chức tội “Quần Linh” hưởng trái lành.
Trần thế cảm hoài ân cứu thế,
Nhơn sanh tưởng vọng đức hy sinh.
Trên ngàn thu lễ đời triêm ngưỡng,
Kỷ niệm Noel rạng Thánh danh.

GIÁO HỮU NGỌC NHỰN THANH

ĐIỀU ĐỨC THƯỢNG SANH

Đăng Tiên ngày 27-3 Tân Hợi (22-4-1971)
Đức Thượng Sanh Cung Ngọc sớm châu,
Ôi thôi! trang lãnh đạo còn đâu?
Ngôi Tiên án ngự xong Thiên Mạng,
Bến tục còn bao cuộc bể dâu.
Sớm gấm rừng thiên mờ tưởng bóng,
Chiều trông cửa Thánh sục sùi châu.
Anh linh khẩn nguyện xin phò trợ,
Giúp độ đàn em vững Đạo mầu.

CHÁNH PHỐI SƯ NGỌC NHỰN THANH

MỪNG NGÀI HIẾN PHÁP LÃNH CHƯỜNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Mừng Ngài Hiến Pháp đặc kỳ duyên,
Chường Quản Hiệp Thiên lãnh Đạo quyền.
Giáo Đạo điều đời an phúc trách,
Cứu đời truyền Đạo phỉ tâm nguyên.
Rung chuông tỉnh thế hòa sanh chúng,
Nương bóng thuyền linh sủng nhã thuyền.
Đời Đạo tương liên vun cội ái,
Đại đồng chung hưởng cảnh Thân Tiên.
NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

ĐIẾU BÀ ĐẤU SƯ NGUYỄN HƯƠNG HIẾU

Nữ Đấu Sư Đạo Tỷ đăng Tiên,
Hoài cảm tiền nhân bậc đức Hiền.
Bốn chục năm dư vun nghiệp Đạo,
Tám mươi lăm tuổi ngụ Đài Liên.
Độ sanh mộ kiếp lòng chung thủy,
Thoát xác ngàn thu sử tạc biên.
Ngưỡng vọng Chí Tôn ban phúc huệ,
Chờn thần vinh hiển cõi Thiêng Liêng.
CHÁNH PHỐI SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

ĐIẾU BÀ NỮ ĐẤU SƯ HỒ HƯƠNG LỰ

Đăng tiên ngày 22-11 Nhâm Tý (27-12-1972)
Nữ Đấu Sư Đại Tỷ đăng Tiên,
HƯƠNG LỰ nêu danh bậc chí hiền.
Bốn bảy năm qua vun Đạo nghiệp,
Chín mươi lăm tuổi ngụ Đài Liên.
Ngàn thu công trạng đời ghi tạc,
Muôn thuở hương thơm Đạo loan truyền.

Hồng phận xứng trang gương Thánh đức,
Tiêu Diêu Cung Nguyệt hưởng ân Thiên.

CHÁNH PHỐI SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

TỰ THUẬT

Bính Tuất niên (1946) xa lánh thi thiên,
Đường Tiên thẳng tới gặp Cao Thiên.
Cân đai phủi sạch đời danh lợi,
Đạo đức bên trao chí Thánh Hiền.
Giác thể trải bao cơn khổ hạnh,
Độ đời đâu nại bước truân chuyên.
Chuyển xây nhân sự từng Nghiêu Thuấn,
Nâng gánh xa thơ giữ mối giếng.

ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

TỰ THUẬT

Tội lỗi gì đây việc chẳng làm,
Chuyện đâu vu khống phải đành cam.
Thị phi riêng chịu mình đau khổ,
Hờn thiệt tranh chi kẻ hiểu lầm.
Hắc bạch phú cho quyền Tạo hóa,
Ứng oan tùy phán xét nhơn tâm.
Buồn trông cửa Đạo mây mờ mịt,
Nghĩ nổi gần xa đổ lệ thấm

ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

CHƯƠNG V

VÀI CÔNG VĂN CỦA NGÀI ĐẦU SƯ NGỌC NHƯỢNG THANH

Huấn Dụ Của Ngài Ngọc Đầu Sư Nhân Lễ Khánh
Thành Cơ Quan Bảo Thể Ngày 30-5-1975.

Kính thưa: Ngài Hiến Pháp, Chủông Quán Hiệp Thiên Đài.

Ngài Đầu Sư, Chủông Quán Cửu Trùng Đài Nam Phái.

Hội Thánh Hiệp Thiên, Cửu Trùng, Phước Thiện.

Đại Tá Tỉnh Trưởng Tây Ninh.

Quý quan khách, Giáo Hữu, Thủ Lãnh Bảo Thế Quân.

Chức Sắc và nhân viên cơ quan Bảo Thế.

Tôi rất hân hạnh được thay mặt Hội Thánh Cửu Trùng Đài để lời trong lễ khánh thành cơ quan Bảo Thế long trọng đặt dưới quyền đồng chủ tọa danh dự của Ngài Hiến Pháp Chủông Quán Hiệp Thiên Đài và Ngài Đầu Sư Chủông Quán Cửu Trùng Đài Nam Phái dưới sự hiện diện đông đảo của các Đại Tá Tỉnh Trưởng Tây Ninh, quý quan khách, quý Chức Sắc Thiên Phong và Chức Việc Đạo Hữu nam, nữ hành Chánh, Phước Thiện, nói lên cái thâm tình của quý Ngài và chư Huynh Đệ đối với cơ quan công quyền của Đạo.

Kính thưa quý Ngài và chư Huynh Đệ.

Cơ quan Bảo Thế Quân được Đức Hộ Pháp và Hội Thánh thành lập từ buổi Khai Đạo nhằm bảo trọng Thánh Thể Đức Chí Tôn, gìn giữ an ninh trật tự tại Đền Thánh và dinh thự các cơ quan công quyền của Đạo. Dù là một cơ quan không có tầm quan trọng về phương diện hành chánh Đạo, nhưng đã hữu công, đồng chung chịu khổ hạnh trong tất cả mọi biến thiên của nền Đại Đạo từ 48 năm nay. Trải qua những cơn thử thách, những bước thăng trầm của Đạo, các em Bảo Thế Quân biểu dương lòng trung kiên, ý chí hy sinh, thể hiện bằng hành động cương trực để bảo vệ Thánh Thể Đức Chí Tôn giữ gìn Tổ Đình và sản nghiệp của Đạo mà các bậc Tiên Bối đã dày

công xây dựng. Sở hành của các em quả xứng đáng với danh nghĩa của nó, phản ánh tấm lòng hiếu hạnh trung thành đối với Chí Tôn và Hội Thánh.

Đức Chí Tôn hoằng khai Đại Đạo với mục đích mở trường thi công quả cho con cái của Ngài lập công đoạt vị cho nên Đức Hộ Pháp giảng dạy: Muốn đoạt Đạo phải thực thi chủ thuyết Tam Lập: “**Lập công, lập đức, lập ngôn**”.

Ý thức được yếu lý đó, mấy em trong cơ quan Bảo Thể đã cam thủ phận nếp sống an bản, một mặt lo phần nỡn Đạo manh áo chén cơm để bảo vệ gia đình cha mẹ già, vợ con thơ, một mặt xả thân phụng sự cho Đạo, biết dùng sức lao động mồ hôi của mình để lập công và đồng tiền tiết kiệm lập âm chất.

Về phương diện lập công, hồi tưởng lại những năm chiến nạn vừa qua, những năm gây nhiều biến cố đau thương tan tóc cho đồng bào, cho đồng Đạo. Nội ô Thánh Địa là nơi ty nạn che chở cho hàng chục con cái Chí Tôn, các em Bảo Thể Quân đã có công phối hợp cùng cơ Thánh Vệ tích cực ngày đêm lo lắng, không màng sương tuyết gió mưa để đảm bảo trật tự an ninh, nơi ăn chốn ở cho toàn chư tín hữu. Trong khi thừa hành chức vụ các em cũng gặp lắm điều trở ngại, khó khăn phiền phức, nhưng với đức tánh ôn nhu và tinh thần Đạo đức sẵn có, các em biết tận tụy với bốn phận, nhẫn nhục dung hòa tâm lý các đồng Đạo khó tính, giữ được lễ độ trong mọi cử chỉ và hành động để xoa dịu phần nào những tâm hồn đau khổ của bạn đồng sanh gặp cơn hoạn nạn.

Hôm nay Hội Thánh lưỡng đài đến chứng dự hành lễ khánh thành văn phòng cơ quan Bảo Thể, một biệt thự lâu đồ sộ nguy nga, với nét kiến trúc tân thời xinh lịch, đầy đủ tiện nghi bàn ghế, tủ đóng bằng cánh danh mộc do

sáng kiến tổ chức và sự điều khiển ngoan khéo của Giáo Sư Thượng Lũy Thanh Thủ Lãnh Bảo Thế Quân cùng chư Chức Sắc trực thuộc.

Nhìn qua công trình vĩ đại của cơ quan này, mặc dù Hội Thánh không hỗ trợ tài chánh, nhưng nhờ Ban Kiến Trúc giúp công quả Thọ Hồ, một phần ít nhà Đạo tâm giúp thêm vật liệu mà cơ quan Bảo Thế chỉ có lối 300 em tự túc đã hoàn thành được công nghiệp phi thường trong thời gian ngắn, đó là do sự đoàn kết, nhứt trí hòa tâm, đồng lao cộng tác, trăm người cũng như một của anh em, biết thực thi đức tin và áp dụng thuật bắt gió nắn hình là kế hoạch sáng tạo của Đức Hộ Pháp lưu lại nên thành công rất vẻ vang, đáng cho Hội Thánh ghi nhận và đặc biệt ban khen đại công về cơ quan lưu niệm.

Kính thưa huynh đệ trong cơ quan Bảo Thế **“Hữu Chí Cánh Thành”** lòng sở nguyện hành Đạo bất vụ lợi của anh em con yêu dấu hiếu hạnh Đức Chí Tôn đã được quyền Thiên Liêng âm trợ, để tâm lo ích lợi chung, vì Thấy, vì Đạo, không quản nắng mưa, chẳng nài gian khổ, quyết tâm tô điểm vun bồi Đạo nghiệp, quên mình vì đại nghĩa, tôn trọng danh thể của Hội Thánh và hạnh phúc của nhơn sanh, đó là chí hướng và hoài bảo của những kẻ chơn tu giàu lòng Đạo đức.

Đức Chí Tôn dạy: **“Muốn cho đắc Đạo phải có công quả”**. Công quả ấy đặt trên nền tảng Đạo đức, nghĩa nhân và lòng chí thành. Trên phương diện tu hành, tùy theo hoàn cảnh, cương vị và phương tiện của mình mà lập công. Bao nhiêu công quả bấy nhiêu phần, công ấy nhiều hay ít, ngày chung cuộc sẽ được công bình Thiên Liêng điểm công định vị.

Thấm nhuần được triết lý đó, biết bao tín đồ trung

thành của Đạo lập công và không cần phô trương bằng hình thức, miệt mài tận tụy với nhiệm vụ nên nhiều vị đã đắc quả một cách vẻ vang như nhị vị Phối Thánh Phạm Văn Màng và Bùi Ái Thoại buổi trước. Nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống có hằng hà sa số các Đấng cao trọng mà có sử sách nào ở thế gian ghi chép được công nghiệp của các Đấng bao giờ. Cho nên hành Đạo mà tự tâm hành như bài Thánh Kinh Niệm Hương đã dạy: **“Đạo gốc bởi lòng thành kính hiệp”**.

Có thành, có tín mới nên Đạo, tạo được âm chất vô vi là một thành quả quan trọng để đoạt phẩm vị Thiêng Liêng.

Đức Chí Tôn khuyên chúng ta ráng lập công hành Đạo, vì mọi khó khăn trắc trở đều ở buổi sơ khai, đợi đến khi Đạo thành, sóng lặng, gió êm, thuyền Đạo vững lái thì còn đâu là công nghiệp phi thường để lập vị xứng đáng. Vì thế toàn thể con cái Đức Chí Tôn từ buổi khai Đạo đã đua nhau lập công, bồi đức, nhưt là tại Tổ Đình Tòa Thánh này là cội nguồn của nền Đại Đạo.

Trước kia nơi đây là rừng thiên nước độc, giang sơn của loài ác thú, mà ngày nay đã trở thành một thị xã phồn thịnh, dân cư đông đúc, Đền Thánh rục rờ uy nghi được liệt vào kỳ quan của đất Việt, với biết bao dinh thự, lầu đài khang trang mỹ lệ. Đó chính là nhờ các bậc Tiên Bối của chúng ta đã dày công khai đường mở ngõ, tạo dựng với thiên nhiên nước mắt, mồ hôi, lưu lại một sự nghiệp tinh thần cũng như vật chất cho toàn thể con cái của Đức Chí Tôn đến thất ức niên.

Ngày nay thừa hưởng di sản quý báu của tiên nhân lưu lại, chúng ta nối tiếp bước Đạo hành, có bốn phận phải gìn giữ, điểm tô vun bồi cho mỗi ngày thêm vững

vàng tiến triển, dụng phương châm lấy “**Thể Pháp**” mà thực hành “**Bí Pháp**” hầu đem Đạo độ đời diu dắt nhưn sanh thoát khỏi bến mê, lần về bờ giác.

Đời sống của người tu sĩ Cao Đài là một đời sống tinh thần, xem thường danh lợi, lấy tình thương làm chủ nghĩa, lấy công bình làm nấc thang để lập vị Thiêng Liêng, vượt lên hết mọi khát vọng thấp hèn của phàm tục, với kiếp phù sanh ngắn ngủi chúng ta cố gắng buông bỏ cho kịp thì, dâng trọn thể xác và linh hồn làm con tế vật cho Đức Chí Tôn phụng sự quân linh hầu đền đáp ân trọng muôn một cho Đại Từ Phụ và Đại Từ Mẫu.

Kính thưa Hội Thánh.

Các em Bảo Thể Quân đã noi gương sáng của các bậc đàn anh tiền bối, một lòng cúc cung tận tụy phục vụ đắc lực và hữu hiệu cho Hội Thánh, cho nhưn sanh và phát huy Đạo pháp bằng tất cả khả năng trí lực của mình, quả không thẹn là những tín đồ trung kiên của nền Cao Đài Đại Đạo.

Vậy nhưn danh Ngọc Chánh Phối Sư, thay mặt Hội Thánh Cửu Trùng Đài tôi chân thành khen ngợi Giáo Hữu Thủ Lãnh Bảo Thể Quân và cầu nguyện ơn trên Đức Chí Tôn ban ân lành cho cơ quan mỗi ngày một lớn mạnh để hoàn thành sứ mạng Thiêng Liêng của Hội Thánh giao phó.

Trước khi dứt lời tôi xin thành kính tri ân Ngài Hiến Pháp, Ngài Đầu Sư, Quý Chức Sắc Thiên Phong, quý Quan khách và toàn Đạo hiện diện đông đảo hôm nay làm cho cuộc lễ được tăng phần trang nghiêm trọng thể.

Đó là một ân huệ và một khích lệ lớn lao quý báu nhứt đối với cơ quan Bảo Thể.

Trân trọng kính chào Hội Thánh và toàn thể chư

huynh đệ.

Nay kính
Ngọc Chánh Phối Sư
Ngọc Nhưộn Thanh

TIỂU SỬ NGÀI ĐẦU SỨ NGỌC NHƯƠN THANH

BIÊN SOẠN | SĨ TÁI BÙI VĂN TIẾP